

Bản án số: 105/2021/HS-ST
Ngày 30 -11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Th Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Vũ Khắc Hoàn

- Bà Vũ Thị Th

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nga - Thư ký, Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thị xã Q, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2021/TLST-HS ngày 17/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2021/QĐXXST-HS ngày 18/11/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 12/7/1974 tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: khu Kim Lăng, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con bà Nguyễn Thị C, không có bố; Chưa có vợ, con; Nhân thân: Ngày 19/9/2001 bị TAND huyện H (nay là thị xã Q) xử phạt 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”; Ngày 18/11/2005 bị TAND huyện H (nay là thị xã Q) xử phạt 18 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”; Ngày 31/01/2008 bị TAND huyện H (nay là thị xã Q) xử phạt 12 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”; Ngày 07/01/2011 cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh, 07/12/2012 hoàn thành chương trình cai nghiện. Tiền án: Ngày 21/8/2018 bị TAND thị xã Q xử phạt 12 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành xong phần dân sự của bản án; Bị bắt quả tang 29/8/2021, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Vũ Văn Th, sn 1962. Địa chỉ: thôn Bàu, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt;

- Cao Văn Th1, sn 1965. Địa chỉ: thôn Quán, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt;

- Bùi Văn D, sn 2000. Địa chỉ: thôn Giếng Méo, xã T, thị xã Q. Vắng mặt;

- Ngô Thị Nh, sn 1967. Địa chỉ: khu Kim Lăng, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt;

- Nguyễn Văn N, sn 1977. Địa chỉ: khu R, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/8/2021, Công an xã L, thị xã Q phối hợp cùng Công an phường Y1, thị xã Q thực hiện nhiệm vụ tại khu 3, phường Y1, thị xã Q phát hiện Nguyễn Văn H có biểu hiện cất giấu trái phép chất ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra H thả từ lòng bàn tay phải 01 (một) túi nilon màu trắng xanh bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (1,5x2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy) xuống nền đất thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra, tạm giữ 84.000đ của bị cáo.

Kết luận định giám định số 1674/KLĐG ngày 05/9/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi nilon kt (1,7x2)cm chứa chất tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong bên ngoài ghi: vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn H gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng: 0,303gam. Hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an thị xã Q 0,24gam mẫu vật sau giám định.

Cáo trạng số 108/CT-VKSQY ngày 15/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: khoảng 13 giờ cùng ngày H rủ Bùi Văn D (tên gọi khác là Cu) đi sang khu vực phường Phong Cốc, thị xã Q mua ma túy đá về sử dụng. Cu điều khiển xe mô tô Airblade màu đỏ của Cu chở H đến khu vực Cầu Miếu, phường Phong Cốc gặp người quen của Cu (không rõ lai lịch, địa chỉ), do đã hẹn trước nên người Th niên đưa H 01 (một) túi nilon bên trong có chất ma túy đá, sau đó H cầm trong lòng bàn tay phải, đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, cả 2 đi tìm chỗ sử dụng ma túy, về đến khu vực cổng trường THCS Y1 thuộc khu 3, phường Y1, thị xã Q, H xuống xe còn Cu đi công việc, một lúc sau thì bị thì bị kiểm tra, phát hiện; việc Cu giao dịch mua ma túy H không nắm được, tiền mua ma túy là do Cu thanh toán; số tiền bị thu giữ không liên quan đến việc mua bán, tàng trữ ma túy nên bị cáo đề nghị được nhận lại và ủy quyền cho mẹ để nhận 84.000đ này; việc bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người đúng tội không oan, đã được thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; được giải thích về việc công bố bản án trên Cổng thông tin điện tử. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra, lấy lời khai của Bùi Văn D và cho đối chất với H, D khẳng định ngày 29/8/2021 D ở nhà làm việc cùng bà Ngô Thị Nh và anh Nguyễn Văn N không đi đâu; bà Nh, anh N đều có lời khai phù hợp với lời khai của D; Cơ quan cảnh sát điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người đàn ông đưa ma túy cho bị cáo H.

Người làm chứng Vũ Văn Th và Cao Văn Th1 có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện: khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/8/2021 khi các anh đi qua cổng Trường THCS Y1 thuộc khu 3, phường Y1, thị xã Q thấy Công an kiểm tra Nguyễn Văn H thì H thả từ lòng bàn tay phải xuống đất 01 (một) túi nilon màu trắng xanh bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (1,5x2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. H khai đó là ma túy đá cất giấu để sử dụng. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của H 84.000đ.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 84.000đ theo quy định pháp luật.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn H từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2021. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng, không có kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo về việc tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 40 phút ngày 29/8/2021 tại khu 3, phường Y1, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; phù hợp với Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, Bản ảnh vật chứng; Quyết định trưng cầu giám định và Kết luận giám định.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 29/8/2021 tại khu 3, phường Y1, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,303gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Công an kiểm tra, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...”

[3] Tính chất mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vi phạm pháp luật, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy; về nhân thân năm 2001, 2005 và 2008 đã bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bất chính của cá nhân, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa C.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 21/8/2018 bị TAND thị xã Q xử phạt 12 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành xong phần dân sự của bản án mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý do đó bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật và phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

Không có căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của Bùi Văn D; không xác minh được nhân thân, lai lịch người đàn ông đưa ma túy cho H; 84.000đ đã trả lại chủ sở hữu theo quy định, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 29/8/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 1674/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định. (Tình trạng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q).

Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Văn H chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKS; CA; THADS Tx Q;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Tâm

Nơi nhận:

- VKS; CA; THADS Tp Q;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo, Người có QL, NVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Th Tâm

